



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thái Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Cổng B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 41720/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Thực phẩm bổ sung Nước Yến sào cao cấp Nunest Baby HMO
2. Mã số mẫu: 062510635/DV.1
3. Mô tả mẫu: Mẫu đóng trong lọ thủy tinh, 70 mL/lọ. Tên mẫu đánh máy dán trên lọ. Số lượng: 3. NSX: Không có - HSD: Không có
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
6. Ngày nhận mẫu: 27/06/2025
7. Thời gian thử nghiệm: 27/06/2025 - 20/07/2025
8. Nơi gửi mẫu: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG Y HỌC QUỐC TẾ - GMN
Địa chỉ: Lô V.11 và V.12, Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Trí Quả, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/mL	TCVN 4991:2005	KPH (LOD: 1)
9.2*	Coliforms	CFU/mL	TCVN 4882:2007	KPH (LOD: 1)
9.3*	<i>E. coli</i>	CFU/mL	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1)
9.4*	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/mL	NIFC.06.M.20	KPH (LOD: 1)
9.5*	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/mL	ISO 6888-1:2021	KPH (LOD: 1)
9.6*	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/mL	NIFC.06.M.16	KPH (LOD: 1)
9.7*	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/mL	TCVN 8275-1:2010	KPH (LOD: 1)
9.8*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/mL	TCVN 4884-1:2015	KPH (LOD: 1)
9.9*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)
9.10*	Hàm lượng Chì	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	0,012
9.11*	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2025

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



PGS. TS. Trần Cao Sơn

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.